

Được và Mất

Phần 2: Mất Những Gì

Lâm Vĩnh-Thế

Cựu Học Sinh
Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký, 1953-1960

Tôi Đã Mất Những Gì

Trong cuộc sống hơn 80 năm qua, tôi cũng đã bị nhiều mất mát. Có những mất mát mà Ông Trời đã có sự bù đắp cho tôi, có khi còn nhiều hơn những cái đã mất, nhưng cũng có những mất mát là vĩnh viễn không thể nào bù đắp được.

Những Mất Mát Được Bù Đắp

Mất Cha

Tôi đã trở thành một đứa trẻ mồ côi lúc chưa đầy 7 tuổi khi Ba tôi mất vào đầu năm 1948. Một điều không ngờ là tôi lại là đứa con duy nhất có mặt và chứng kiến cái giây phút Ba tôi thở hơi cuối cùng. Lúc đó khoảng 5 giờ sáng, không biết sao tôi lại thức giấc, ngồi dậy, nhưng vẫn còn trong mộng. Tôi nhìn ra thì thấy đèn sáng, Ba tôi ngồi trên một cái ghế để dựa ngay cửa buồng, Mẹ tôi thì đang cầm cây quạt quạt cho Ba tôi, trong lúc Cậu Sáu Hiệp (em cô cậu ruột của Mẹ tôi, cùng ở trong nhà) đang cầm một cái khăn lau mồ hôi trên trán và mặt của Ba Tôi. Cho tới ngày hôm nay, ở tuổi 83 này, tôi vẫn còn nhớ nguyên vẹn cái câu Ba tôi đã nói một cách rất mệt nhọc trước khi mất: **“Mệt quá! Mệt quá! Chắc chết quá!”** Và, nếu tôi nhớ không lầm, chỉ độ 5, 10 giây sau đó thì Ba tôi mất.

Sau khi Ba tôi mất, Mẹ tôi đã không tái giá, ở vậy, thủ tiết thờ chồng, và nuôi các con khôn lớn. Lúc đó 4 người con lớn của Ba Mẹ tôi, Anh Hai Tường, Chị Ba Sương, Chị Tư Thu và Chị Năm Diệu, đều đã mất, chỉ còn 4 người con nhỏ là:

- Chị Lâm Nguyệt Anh, sinh năm 1933
- Chị Lâm Nguyệt Phương, sinh năm 1936
- Anh Lâm Vĩnh-Tế, sinh năm 1939
- Và tôi, Lâm Vĩnh-Thế, sinh năm 1941, là con út.

Trong suốt hơn 30 năm trời, cho đến khi mất vào ngày 4-7-1979, Mẹ tôi đã thay Ba chúng tôi làm **“cái nóc”** (ông bà mình ngày xưa có câu **“con không cha như nhà**

không nóc”), che chở cho 4 chị em tôi, nuôi dưỡng, dạy dỗ chúng tôi, và, tạo đầy đủ phương tiện cho chúng tôi có thể học hành đến nơi đến chốn:

- Chị Lâm Nguyệt Anh: sau khi đậu Tú Tài 2 Chương trình Pháp, đã thi đậu vào Học Viện Quốc Gia Hành Chánh, Khóa 3 (1955-1958) là Khóa đầu tiên học tại Sài Gòn
- Chị Lâm Nguyệt Phương: sau khi thi đậu bằng Brevet đã nghỉ học và ra đi làm
- Anh Lâm Vĩnh-Tế: sau khi đậu Tú Tài 2 Chương trình Pháp, và 2 chứng chỉ của Đại Học Khoa Học Sài Gòn (Chứng chỉ MPC = Mathématiques-Physique-Chimie = Toán Lý Hóa, và Chứng chỉ Chimie Générale = Hóa Học Đại Cương), đã được học bổng Colombo đi du học tại Canada, và tốt nghiệp Tiến Sĩ Hóa Học (Ph.D. in Chemistry) tại Đại Học Montréal vào năm 1967
- Phần tôi thì sau khi đậu Tú Tài 2 Chương trình Việt năm 1960, tôi đã thi đậu vào Đại Học Sư Phạm Sài Gòn, Ban Sử Địa, Khóa 3 (1960-1963); năm 1971, tôi được học bổng đi du học 2 năm (1971-1973) tại Hoa Kỳ, và tốt nghiệp với bằng Cao Học về Thư-Viện-Học (Master of Library Science, MLS)

Mẹ tôi thật sự đã sống trọn vẹn cuộc đời của một người phụ nữ tiêu biểu của đất Nam Kỳ Lục Tỉnh.^[8]

(Xin mở một dấu ngoặc tại đây để nói về ngôi mộ của Ba tôi. Khi Ba tôi mất vào tháng 1-1948, gia đình gốc Minh Hương giàu có lớn trong Chợ Lớn của Ba tôi đã sa sút thê thảm, Ba Mẹ tôi sống rất chật vật khó khăn. Nghĩa trang riêng rất lớn của dòng họ Lâm đã nằm trong khu vực kiểm soát của Việt Minh, không thể vào được nữa. Gia đình Ông Nguyễn Văn Cửa (thông gia của dòng họ Lâm: Bà Nguyễn Văn Cửa là Chị ruột của Ông Nội tôi) đã thương tình cho phép Mẹ tôi an táng Ba tôi trong nghĩa trang riêng của gia đình họ Nguyễn. Chỉ một thời gian ngắn sau đó, Mẹ tôi đã thành công lớn trong việc làm ăn và gia đình tôi có thể nói là đã sống trên mức trung lưu. Chị em chúng tôi đều học hành có kết quả rất tốt. Chắc chắn Mẹ tôi đã hoàn toàn tin tưởng là ngôi mộ của Ba tôi đã được **“đắc địa”** theo Phong Thủy. Một bằng chứng cho điều tin tưởng này là năm 1960, khi Ông Nội tôi mất, nghĩa trang riêng của dòng họ Lâm đã được chính quyền VNCH kiểm soát, Mẹ tôi đã giàu có và đã an táng Ông Nội tôi tại đó bên cạnh mộ của Ông Bà Cố. Lẽ ra lúc đó Mẹ tôi phải cải táng và đưa Ba tôi về nằm chung với Ông Nội tôi trong nghĩa trang riêng của dòng họ Lâm. Nhưng Mẹ tôi đã không làm việc cải táng đó.)

Mất Việc Làm Hết Sức Oan Ưc và Đau Đớn

Giữa năm 1992, tôi đang làm việc cho một cơ quan của Chính phủ Canada tại thành phố Hamilton, thuộc tỉnh bang Ontario, có tên là Canadian Centre for Occupational Health and Safety, CCOHS = Centre canadien d'hygiène et de sécurité au travail, CCHST, với chức vụ là Manager, Department of Database and Information Resource Development.

Tôi đã làm việc cho CCOHS từ tháng 8-1984, trải qua nhiều chức vụ và luôn luôn được đánh giá rất cao, mỗi năm khi chấm điểm cuối năm (annual evaluation) tôi

đều được xếp vào hạng “Superior Performance,” luôn luôn được tăng lương hai cấp, và kết quả là lương năm của tôi đã từ 27.491 đô la (tháng 8-1984) tăng lên đến 71.259 (tháng 12-1991):



Lương Năm Khởi Sự Tại Cơ Quan CCOHS – Tháng 8-1984



Lương Năm Tại Cơ Quan CCOHS – Tháng 12-1991

Cơ Quan CCOHS, một cơ quan của Chính Phủ Liên Bang Canada, chịu trách nhiệm thông tin về An Toàn Lao Động cho cả nước, đã được thành lập vào năm 1978 bằng một đạo luật do Quốc Hội Canada thông qua trong thời gian Đảng Tự Do (Liberal Party of Canada), nghiêng về phía công nhân, nắm chính quyền (**Canadian Centre for Occupational Health and Safety Act**). Năm 1992, chính quyền đã về tay Đảng Bảo Thủ (Conservative Party of Canada), nghiêng về phía chủ nhân. CCOHS trở thành một cái gai trong mắt của Đảng Bảo Thủ và họ quyết tâm gây khó khăn cho CCOHS.

“Lúc bấy giờ, CCOHS đã sản xuất được các đĩa điện tử (CD-ROM) CCINFODisc bán ra khắp thế giới (tại cao điểm vào năm 1990, có tất cả 44 nước trên thế giới đã mua đĩa CCINFODisc của CCOHS), và có được một lợi tức đáng kể. Lấy lý do đó, Chính phủ Bảo Thủ ra lệnh cho CCOHS phải tiến tới tự túc hoàn toàn về ngân sách trong vòng 3 năm, và ngay trước mắt, Chính phủ cắt ngay 50% ngân sách của CCOHS. Để dễ dàng thực hiện đường lối phá hoại này, Chính phủ cách chức ngay lập tức Tiến sĩ Gordon Atherley, President của CCOHS, một chuyên gia về an toàn lao động nổi tiếng và được kính kể trên thế giới (lúc đó Tiến sĩ Atherley đang làm President mới được 2 năm của nhiệm kỳ 5 năm thứ nhì, và để tránh bị kiện thưa, Chính phủ đã trả cho ông 3 năm lương còn lại luôn), và sau đó bổ nhiệm ngay một President mới là ông Arthur Saint-Aubin, một Trung Tướng Lục Quân (tướng 3 sao) đã về hưu, hoàn toàn không biết gì hết về an toàn lao động và cũng không có khả năng quản trị tài chánh. Không rõ ông Saint-Aubin nhận được mật lệnh như thế nào từ Chính phủ Bảo Thủ, ông đã ra tay phá tan cơ cấu tổ chức của CCOHS: đầu tiên là truy bức các vị Giám Đốc (Directors, tất cả là 4 vị) đẩy họ vào chỗ phải xin từ chức để khỏi bị mang cái nhục là bị đuổi, sau đó cho nghỉ việc (lay off) tất cả 16 vị Trưởng Ban (Managers) dưới quyền của 4 vị Directors đó. Tôi bị cho nghỉ việc vào ngày 30-9-1992 cùng ngày với 3 vị Managers khác. Mặc dù CCOHS đã trả cho tôi 9 tháng lương (gọi là compensation package coi như bồi thường cho hơn 8 năm công vụ của tôi), tôi rất đau buồn bởi cái chuyện bị cho nghỉ việc hết sức vô lý này vì mấy lý do sau đây: 1) tôi đã bị đối xử quá bất công vì tôi là một nhân viên làm việc giỏi và hết sức tận tụy với chức vụ; 2) tôi đã ở vào tuổi trên 50, không dễ gì tìm được việc làm mới đúng tầm vóc của mình; 3) tôi mới mua nhà được có 4 năm, tiền nợ ngân hàng còn rất nhiều; và, 4) cách đối xử này hoàn toàn đi ngược lại bản chất hiền lành và nhân hậu của dân tộc Canada.”^[9]

Sau khi mất việc tại Cơ Quan CCOHS một cách hết sức vô lý và đau đớn như vậy, thật sự, tôi đã có bị mất tinh thần một thời gian ngắn. Nhưng sau cùng tôi cũng vượt qua được cuộc khủng hoảng đó, và đã có được một trải nghiệm thật tốt đẹp về chân lý **“Tái Ông Thất Mã.”**^[10] Ông Trên lại đã bù đắp cho sự mất mát đó của tôi bằng cái duyên lành của tôi với Trường Đại Học Saskatchewan trong Vùng Đại Bình Nguyên của Canada (Canadian Grand Prairie), môi trường công tác đã giúp tôi đạt đến đỉnh cao của nghề nghiệp chuyên môn về thư viện của tôi, như tôi đã trình bày trong phần trên của bài viết này.

Những Mất Mát Không Thể Bù Đắp Được

Mất Mẹ

Năm 1979, 4 năm sau ngày 30-4-1975, cái ngày mà chính Thủ Tướng Võ Văn Kiệt của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã đánh giá là: **“có triệu người vui mà cũng có triệu người buồn,”**^[11] cũng như hàng ngàn gia đình khác ở Miền Nam, gia đình tôi đã gần như hoàn toàn kiệt quệ về tài chánh. Cả nước cũng đang sống trong hoàn cảnh thiếu thốn về mọi mặt, nhứt là về điều kiện y tế, sức khỏe. Cuối tháng 6-1979, Mẹ tôi bị tai biến mạch máu não, bị tê liệt nửa người bên phải, và rơi vào

hôn mê. Ngày 4-7-1979, Mẹ tôi qua đời. Nhờ Anh Tư tôi nhanh chóng chuyển tiền từ Canada về Sài Gòn, tôi đã lo được cho Mẹ tôi một đám tang đàng hoàng. Tro hài cốt của Mẹ tôi sau đó đã được đưa vào thờ tại Vạn Thọ Cổ Tự ở Xóm Chùa, Tân Định. Lúc đó gia đình Chị Hai tôi còn bị kẹt trên chiếc tàu sắt **Skyluck**^[12] đang bị Chính quyền Hong Kong giữ ở ngoài biển không cho vào cảng. Ngày 29-6, một trận bão lớn tiến vào Hong Kong, tàu Skyluck va vào đá, hông tàu bị vỡ, nước tràn vào và tàu có nguy cơ bị chìm, Chính quyền Hong Kong bị bắt buộc phải cho người tỵ nạn rời tàu và giam giữ họ tại một khu nhà tù cũ của Hong Kong tên là Chi Ma Wan. Sau đó, Cục Di Dân Canada đã làm thủ tục cho gia đình Chị Hai tôi rời Hong Kong đi định cư tại Canada. Hai năm sau, tháng 9-1981, tôi cũng mang được gia đình rời Việt Nam đi định cư tại Canada do Anh Tư tôi bảo lãnh. Hơn 3 năm sau, khi đã có quốc tịch Canada, vợ chồng tôi đứng ra bảo lãnh cho gia đình Chị Ba tôi sang Canada. Mãi đến gần cuối năm 1991, gia đình Chị Ba mới đến được Canada.

Mất Anh

Ngày 12-12-1999, nhân dịp cùng có mặt mừng sinh nhật lần thứ 60 của Anh Tư, 4 chị em chúng tôi đã chụp chung tám ảnh kỷ niệm sau đây:



Từ phải qua: Anh Tư, Chị Hai, Chị Ba, và tôi

Không ngờ đó lại là tấm ảnh cuối cùng mà 4 chị em chúng tôi đã chụp chung với nhau. Anh Tư tôi bị ung thư gan và mất khoảng hai tháng sau đó, và đã được an táng chung trong phần mộ của gia đình Chi Tư Raymonde Charron tại làng Saint-Sauveur, phía Bắc thành phố Montréal:



Bia Mộ Phần Gia Đình Charron – Saint-Sauveur, Québec, Canada

Mất Chị

Có lẽ di truyền từ Ba tôi, Chị Hai và tôi đều bị bệnh tim mạch. Bệnh chỉ phát hiện sau khi Chị Hai đã nghỉ hưu từ năm 1998, và Chị Hai đã phải qua một cuộc giải phẫu lớn để thông 4 mạch và thay 1 cái van tim tại Viện Tim Mạch của Thành phố Montréal ((Institut de cardiologie de Montréal). Chị Hai đã vĩnh viễn ra đi ngày 10-July-2015, thọ 82 tuổi. Bảy năm sau, ngày 15-11-2022, Anh Hai cũng đã về với Chị. Dưới đây là ảnh của ngôi mộ thật đẹp của Anh Hai Chị Hai trong nghĩa trang của Thành phố Montréal.



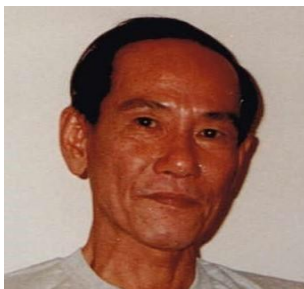
Bia Mộ của Anh Hai Chị Hai – Nghĩa Trang Montréal

Mắt Bạn

Lúc còn học ở bậc đệ nhứt cấp (1953-1957) tại Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký, tôi chơi rất thân với một nhóm bạn gồm 9 người: 1) Nguyễn Thanh Hải; 2) Nguyễn Trung Hiếu; 3) Đinh Xuân Lãm; 4) Võ Văn Minh; 5) Trần Phục; 6) Phan Văn Quang; 7) Dương Xã Tất; 8) Huỳnh Hữu Thế; và, tôi 9) Lâm Vĩnh-Thế:



Nguyễn Thanh Hải



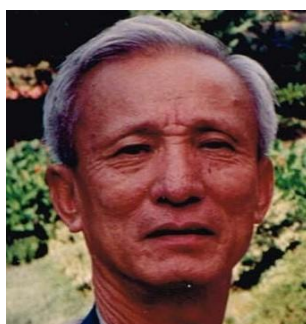
Nguyễn Trung Hiếu



Đinh Xuân Lãm



Võ Văn Minh



Trần Phục



Phan Văn Quang



Dương Xã Tất



Huỳnh Hữu Thế



Lâm Vĩnh-Thế

Đến niên khóa 1956-1957, ở Lớp Đệ Tứ F, thì chúng tôi đã trở nên rất thân tình, lúc nào cũng ở bên nhau, lúc đi học ở Trường, cũng như những lúc đi chơi xa, đặc biệt là những buổi ôn tập bài vở để chuẩn bị thi lục-cá-nguyệt (tức là bán niên) trong lớp

hay chuẩn bị thi Bằng Trung Học Đệ Nhứt Cấp.^[13] Huỳnh Hữu Thế, một cây Toán, luôn luôn đứng ra chỉ dẫn bọn tôi làm toán, cả Đại Số và Hình Học. Nhờ vậy, cuối năm đó, bọn tôi đều thi đậu Bằng Trung Học Đệ Nhị Cấp.

Sau Lớp Đệ Tứ F, nhóm 9 người bọn tôi đã có nhiều thay đổi không tránh được:

- Võ Văn Minh rời Trường Petrus Ký ra học Lớp Đệ Tam C tại Trường Trung Học Tư Thục Cửu Long.
- Dương Xã Tất thi đậu vào Trường Quốc Gia Sư Phạm, hệ một năm, ra trường về dạy Trường Tiểu Học Bến Lức.
- Trần Phục thi đậu vào Trường Cán Sự Y Tế, hệ 3 năm, ra trường về làm việc tại Tổng Y Viện Cộng Hòa.
- Nguyễn Trung Hiếu tình nguyện vào Trường Võ Bị Thủ Đức, ra trường, mang lon Chuẩn Úy, về phục vụ Sư Đoàn 21 Bộ Binh ở Miền Tây.
- Nguyễn Thanh Hải, Đinh Xuân Lãm, Phan Văn Quang và tôi tiếp tục học lên Đệ Tam, Lãm và Quang học Ban B (Toán), còn Hải và tôi học Ban A (Khoa Học Thực Nghiệm)
- Riêng Huỳnh Hữu Thế thì là một trường hợp hết sức đặc biệt: sau khi đậu Trung Học Đệ Nhứt Cấp như bọn tôi, Thế đậu luôn Tú Tài 1 Ban Toán; tựu trường niên khóa 1957-1958 trong khi bọn tôi lên học Đệ Tam thì Thế lên học Lớp Đệ Nhứt, nhưng Thế phải rời Trường Petrus Ký và qua học Trường Chu Văn An vì Trường Petrus Ký cấm học sinh học nhảy lớp; cuối niên khóa 1957-1958, Thế đậu luôn Tú Tài 2 Ban Toán, và cũng thi đậu luôn vào Trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn (ĐHSPSG), Ban Toán, vì vậy nên đầu niên khóa 1958-1959, trong khi bọn tôi lên lớp Đệ Nhị chuẩn bị thi Tú Tài 1 thì Thế đã là sinh viên năm thứ nhứt của ĐHSPSG rồi. Nhưng thật là bất hạnh, sau đó Thế gặp rất nhiều khó khăn vì bệnh tật và vì chuyện gia đình nên việc học của Thế bị trì trệ và mãi đến năm 1964 Thế mới tốt nghiệp được ĐHSPSG.

Sau khi đậu xong Tú Tài 2, vào Đại Học, bọn tôi còn gặp nhiều thay đổi hơn nữa:

- Tôi thi đậu vào Trường ĐHSPSG, Ban Sử Địa, Khóa 3 (1960-1963), ra trường, nhiệm sở đầu tiên là Trường Trung Học Công Lập Kiến Hòa (Bến Tre).
- Lãm tình nguyện vào Trường Võ Bị Đà Lạt, Khóa 17 (1960-1963), ra trường với cấp bậc Thiếu Úy, tình nguyện gia nhập binh chủng Thủy Quân Lục Chiến, Tiểu Đoàn 2.
- Quang vào Võ Bị Đà Lạt, Khóa 19 (1962-1964), ra trường với cấp bậc Thiếu Úy, phục vụ Trung Đoàn 48 Biệt Lập.
- Hải tình nguyện vào Không Quân, Khóa 62C, đi Mỹ học lái máy bay trực thăng, về nước với đôi cánh bạc, cấp bậc Chuẩn Úy, phục vụ Phi Đoàn Trực Thăng 217 Thần Điều, thuộc Không Đoàn 64, Sư Đoàn 4 Không Quân tại Cần Thơ.

Tháng 5-1975, trước khi phải đi trình diện học tập cải tạo, bọn tôi lúc đó chỉ có 5 người có mặt tại Sài Gòn: Phục, Lãm, Hải, Minh và tôi, đã kéo nhau đi nhậu một trận để chia tay tại quán Thanh Tuyền trên đường Nguyễn Cư Trinh, gần bến xe đò Miền

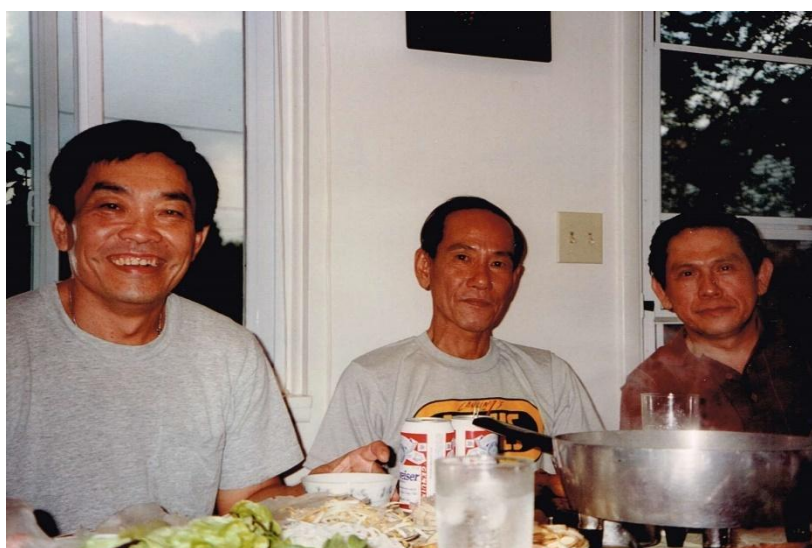
Đông. Cứ tưởng là xa nhau vài tháng thôi, đâu ngờ đến 17 năm sau mới được gặp lại nhau tại Hoa Kỳ vào Mùa Hè của năm 1992.

Hè năm 1992, Phục làm đám cưới cho đứa con gái đầu lòng vừa tốt nghiệp Bác Sĩ, và báo tin cho 3 bạn trong nhóm 9 người: Lãm, Thế Huỳnh và Thế Lâm. Thật là một tin vui rất lớn cho gia đình Phục: **Song Hỷ Lâm Môn**. Ba người bọn tôi quyết định phải đi dự để mừng cho Phục. Trước khi nhà trai đến rước dâu, bọn tôi ra trước nhà Phục chụp một tấm ảnh kỷ niệm:^[14]



Từ phải qua: Lãm, Thế Huỳnh, Phục, và Thế Lâm

Vài năm sau, Hải và Hiếu cũng được qua Mỹ theo diện HO và, rất may mắn, đều định cư tại thành phố Lansing, tiểu bang Michigan, rất gần nơi tôi ở tại Canada. Trong một dịp cuối tuần dài ngày (long weekend), tôi đã lái xe qua thăm cả 2 bạn và bọn tôi đã có một buổi nhậu ở nhà Hải như trong tấm ảnh sau đây:



Từ trái qua: Hải, Hiếu, và Thế

Hè năm 2007, khi vợ chồng tôi tổ chức đám cưới cho Trung, con trai nhỏ, vợ chồng tôi đã mời vợ chồng Hải và Hiếu qua dự đám cưới. Lúc đó vì có việc phải về Việt Nam nên Hiếu không đến được, chỉ có vợ chồng Hải lái xe từ Lansing qua dự đám cưới, như trong tấm ảnh bên dưới đây:



Vợ chồng Hải, số 2 và số 3, hàng ngồi, từ trái qua

Sau đám cưới, vợ chồng Hải còn ở lại chơi mấy ngày, và tôi đã có dịp đưa Hải đi xem vườn hoa nổi tiếng của Canada, Royal Botanical Garden, tại thành phố Burlington:



Hải và Thế Tại Vườn Hoa Royal Botanical Garden – Burlington, Hè 2007

Được tin gia đình Hải sẽ dọn đi sang thành phố Modesto, Bắc California, vợ chồng tôi đã lái xe sang thăm vợ chồng Hải và bọn tôi đã có được một bữa cơm tối vui

về và đậm đà hương vị quê hương với món cá lóc nướng cuốn bánh tráng rau sống như trong tấm ảnh sau đây:



Bữa Ăn Tối Tại Nhà Hải – Lansing, Michigan, Tháng 8-2014

Thật không ngờ đó là tấm ảnh cuối cùng tôi chụp chung với Hải. Sau khi Hải dọn sang Modesto, tôi không còn có dịp gặp lại Hải nữa. Trung Tá phi công trực thăng Nguyễn Thanh Hải đã cất cánh bay phi vụ cuối cùng vào sáng ngày 22-9-2023.^[15]

Hiện nay, Tháng 8-2004, 6 người trong nhóm 9 người bạn thân của tôi, từ thời còn học bậc đệ nhứt cấp tại Trường Petrus Ký, đã vĩnh viễn ra đi, để lại bao nhiêu tiếc thương cho những người còn ở lại:

- Dương Xã Tắt: tử trận tại Việt Nam năm 1965
- Huỳnh Hữu Thế: mất tại Mỹ ngày 29-10-2006
- Đinh Xuân Lãm: mất tại Mỹ ngày 21-6-2011
- Võ Văn Minh: mất tại Việt Nam ngày 3-2-2018
- Trần Phục: mất tại Mỹ ngày 21-12-2018
- Nguyễn Thanh Hải: mất tại Mỹ ngày 22-9-2023

Thay Lời Kết

Nhìn lại cuộc đời hơn 80 năm, tôi nhận ra là tôi **Đã Được** rất nhiều, đạt được kết quả rất tốt trong việc học hành thi cử cũng như trong công việc làm cho đến ngày nghỉ hưu. Tôi đã có được một đời sống gia đình hạnh phúc, bền vững với hai đứa con trai học hành tới nơi tới chốn, và một đứa cháu nội trai dễ dạy, hiền lành, và ngoan. Những cái mà tôi **Đã Mất**, nói chung, là những mất mát không thể tránh được nhưng trong số đó một số cũng đã được Ơn Trên bù đắp, có khi còn hơn cả cái đã mất. Tôi thành tâm cảm tạ Ơn Trên đã ban cho cuộc đời tôi thật nhiều Ơn Lành và Duyên Lành.

GHI CHÚ:

8. Lâm Vĩnh-Thế, *Mẹ tôi: một phụ nữ tiêu biểu của Nam Kỳ Lục Tỉnh*, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: <https://petruskyaus.net/me-toi-lam-vinh-the/>
9. Lâm Vĩnh-Thế, *Duyên lành của tôi với ngành thư-viện-học, Phần 2: tại Canada*, tài liệu đã dẫn.
10. Lâm Vĩnh-Thế, *Hai trải nghiệm “Tái Ông Thất Mã,”* tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: <https://petruskyaus.net/hai-trai-nghiem-tai-ong-that-ma-lam-vinh-the/>
11. *30/4 Nghĩ về câu nói của Cố Thủ Tướng Võ Văn Kiệt*, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [30/4 nghĩ về câu nói của cố thủ tướng Võ Văn Kiệt...! ~ Dan Thai's Blog \(thaiminhdan.blogspot.com\)](http://30/4nghiviecuaconoiucocuthutuongvovankiet...!~DanThai'sBlog(thaiminhdan.blogspot.com))
12. *Skyluck*, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Skyluck - Wikipedia](https://en.wikipedia.org/wiki/Skyluck)
13. Lâm Vĩnh-Thế, *Nhớ về nhóm bạn thân các lớp đệ nhứt cấp tại Trường Trung Học Petrus Trương Vĩnh Ký*, tài liệu trực tuyến đã dẫn.
14. Lâm Vĩnh-Thế, *Chuyện một tấm ảnh*, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: <https://petruskyaus.net/chuyen-mot-tam-anh-lam-vinh-the/>
15. Lâm Vĩnh-Thế, *Tình bạn giữa Hải và tôi*, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: <https://petruskyaus.net/tinh-ban-giua-hai-va-toi-lam-vinh-the/>